

Số: 55/2020/QĐST-DS

Trà Ôn, ngày 19 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2020/TLST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2020;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị B, sinh năm 1952

Địa chỉ cư trú: ấp T, xã H, huyện P, tỉnh Vĩnh Long

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Phạm Tấn T, sinh năm 1984.
Địa chỉ cư trú: ấp G, xã Q, huyện A, tỉnh Vĩnh Long, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (văn bản ủy quyền ngày 02/3/2020).

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1954

Địa chỉ cư trú: ấp T, xã K, huyện L, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị O có nghĩa vụ trả bà Trần Thị B 15 (mười lăm) chỉ vàng 24k, nhưng trả định kỳ vào ngày 01 tháng 01 hàng năm, mỗi kỳ trả 02 (hai) chỉ vàng 24k. Thời gian trả lần thứ nhất vào ngày 01/01/2021 đến khi trả xong nợ.

Trường hợp bà Nguyễn Thị O vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trên thì bà Trần Thị B được quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ đối với số nợ trên.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Là 1.687.500đ (Một triệu sáu trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm đồng), nguyên đơn bà Trần Thị B và bị đơn bà Nguyễn Thị O mỗi bên nộp $\frac{1}{2}$ án phí là 843.750đ (Tám trăm bốn mươi ba ngàn bảy trăm năm mươi đồng), nhưng bà B và bà O là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí cho bà B và bà O theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Giá vàng: 4.500.000đồng/chỉ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Hồ Hoàng Phong